



DANH SÁCH TÀI LIỆU ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CTCP SUPE PHỐT PHÁT VÀ HÓA CHẤT LÂM THAO

1. Chương trình Đại hội đồng cổ đông năm 2024 (tóm tắt).
2. Quy chế làm việc tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.
3. Báo cáo HĐQT về hoạt động năm 2023 và định hướng hoạt động năm 2024.
4. Báo cáo tổng kết hoạt động SXKD năm 2023 và Kế hoạch SXKD năm 2024.
5. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023.
6. Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán BCTC năm 2024.
7. Tờ trình các nội dung khác của Đại hội: Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023; Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023; Kế hoạch kinh doanh năm 2024; Thù lao HĐQT, BKS, Người phụ trách quản trị công ty, Tổ thư ký năm 2023 và kế hoạch thù lao HĐQT, BKS Công ty năm 2024.
8. Tóm tắt Báo cáo tài chính năm 2023 được kiểm toán của Công ty.

**CHƯƠNG TRÌNH HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024**

Thời gian họp: **7h30 ngày 11 tháng 04 năm 2024.**

Địa điểm tổ chức: Hội trường Khu công nhân Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao - Thị trấn Hùng Sơn, Huyện Lâm Thao, Tỉnh Phú Thọ (cách trụ sở chính Công ty 3km).

Thời gian	Nội dung
7h30 - 8h30	Đón tiếp đại biểu và cổ đông Công ty: <ul style="list-style-type: none">Đón tiếp đại biểu, cổ đông công ty;Đăng ký, kiểm tra tư cách cổ đông và phát tài liệu ĐHĐCĐ cho cổ đông.
8h30 - 9h00	Khai mạc Đại hội: <ul style="list-style-type: none">Chào cờ và tuyên bố khai mạc;Thông qua biên bản thẩm tra tư cách cổ đông và tuyên bố điều kiện tiến hành ĐHĐCĐ theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty;Giới thiệu Đoàn chủ tọa, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu biểu quyết và xin ý kiến ĐHĐCĐ thông qua;Thông qua Đại hội Chương trình ĐHĐCĐ và Quy chế làm việc của Đại hội;
9h00 - 10h00	Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc trình bày các nội dung sau: <ul style="list-style-type: none">Báo cáo của Ban TGD về kết quả SXKD năm 2023 và kế hoạch SXKD năm 2024;Báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2023 và định hướng năm 2024;Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát;Trình bày tóm tắt nội dung BCTC kiểm toán của Công ty;Trình bày nội dung các Tờ trình xin ý kiến về các nội dung nghị sự tại Đại hội.
Giải lao: 15 phút	
10h15 - 10h45	Thảo luận các nội dung xin ý kiến tại ĐHĐCĐ và giải đáp ý kiến của cổ đông
10h45 - 11h00	Chủ tọa Đại hội xin ý kiến biểu quyết của ĐHĐCĐ về các nội dung được trình bày: <ul style="list-style-type: none">Báo cáo của Ban TGD về kết quả SXKD năm 2023 và kế hoạch SXKD năm 2024;Báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2023 và định hướng năm 2024;Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát;Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán BCTC năm 2024.Tờ trình các nội dung khác của Đại hội: Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023; Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023; Kế hoạch kinh doanh năm 2024; Thù lao HĐQT, BKS, Người phụ trách quản trị Công ty, Tổ thư ký năm 2023 và Kế hoạch thù lao HĐQT, BKS Công ty năm 2024;Các nội dung có liên quan khác thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.
11h00 - 11h15	Bế mạc Đại hội <ul style="list-style-type: none">Thông qua Biên bản và Nghị quyết họp ĐHĐCĐ;Tuyên bố bế mạc Đại hội;Chào cờ.

Phủ Thọ, ngày 19 tháng 3 năm 2024

QUY CHẾ LÀM VIỆC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao.

Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội thường niên năm 2024 như sau:

I. QUY ĐỊNH CHUNG

- Quy chế này quy định thể thức tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao; quyền và nghĩa vụ của các cổ đông tham dự Đại hội. Các cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty và các thành phần tham dự Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định của Quy chế này.
- Ban tổ chức Đại hội gửi Giấy mời họp và tài liệu đại hội tới địa chỉ của cổ đông đã đăng ký với Công ty đồng thời đăng tải các tài liệu có liên quan đến cuộc họp ĐHĐCĐ lên website của Công ty (<https://supelamthao.vn>). Các cổ đông vào website của Công ty để tải, nghiên cứu trước các tài liệu đại hội và góp ý bằng văn bản cho Ban tổ chức Đại hội để tổng hợp hoặc để thảo luận trực tiếp tại cuộc họp Đại hội cổ đông.
- Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện **trên 50% tổng số phiếu biểu quyết**.
- Cổ đông và đại diện cổ đông khi tham dự Đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức đại hội quy định;
- Không hút thuốc lá trong Hội trường, không nói chuyện riêng, điện thoại di động để ở chế độ im lặng trong lúc diễn ra Đại hội.

II. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG THAM DỰ ĐẠI HỘI

1. Quyền của Cổ đông tham dự:

- Các cổ đông, đại diện cổ đông của Công ty có tên trong danh sách cổ đông chốt thực hiện quyền tham dự ĐHĐCĐ ngày 05/03/2024 đều có quyền dự họp.
- Các cổ đông không tham dự được Đại hội cổ đông có thể ủy quyền cho cá nhân khác đại diện mình tham dự Đại hội. Người nhận ủy quyền tham dự đại hội không

được ủy quyền cho người thứ 3 tham dự.

- Các cổ đông, đại diện cổ đông đến dự Đại hội muộn hơn thời gian quy định có quyền đăng ký ngay tại Đại hội và sau đó có quyền tham gia biểu quyết, nhưng hiệu lực các quyền biểu quyết trước đó không bị ảnh hưởng.
2. **Nghĩa vụ của Cổ đông tham dự:**
- Các cổ đông khi đến dự Đại hội phải mang theo Giấy mời họp, Chứng minh thư/ thẻ căn cước công dân, Giấy ủy quyền (trong trường hợp nhận ủy quyền) trình cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông và được nhận một Thẻ biểu quyết có ghi rõ họ tên, mã số cổ đông và số cổ phần mà cổ đông sở hữu hoặc đại diện sở hữu.
 - Tuân thủ các quy định tại Quy chế làm việc này và chấp hành sự điều hành của Chủ tọa Đại hội, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội;
 - Tự túc kinh phí đi lại, ăn ở trong thời gian Đại hội;
 - Điền phiếu biểu quyết và nộp lại Phiếu biểu quyết các vấn đề của Đại hội đồng cổ đông cho Ban kiểm thẻ biểu quyết tại Đại hội.

III. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI

1. Nguyên tắc:

- Tất cả các vấn đề trong chương trình họp của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và lấy biểu quyết công khai bằng cách giơ Thẻ biểu quyết.
- Thẻ biểu quyết được Công ty phát hành, đóng dấu treo và được phát cho Cổ đông, đại diện cổ đông tại cuộc họp ĐHĐCĐ. Trên thẻ biểu quyết ghi rõ Họ tên cổ đông, Mã số cổ đông, Số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông đó.

2. Phương thức biểu quyết:

- Cổ đông, đại diện cổ đông biểu quyết (*Đồng ý, Không đồng ý, Không có ý kiến*) đối với một vấn đề bằng cách trực tiếp giơ Thẻ biểu quyết tại Đại hội;
- Khi tiến hành biểu quyết tại Đại hội, các cổ đông biểu quyết đồng ý thông qua sẽ giơ Thẻ biểu quyết lên cao. Thành viên Ban kiểm phiếu sẽ đánh dấu Mã số cổ đông và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông đồng ý. Tương tự, theo sự điều hành của Chủ tọa, các cổ đông *không đồng ý* hoặc *không có ý kiến* sẽ lần lượt giơ Thẻ biểu quyết;
- Ngay sau khi hoàn thành phần biểu quyết thông qua các nội dung được trình bày tại Đại hội, Ban Kiểm phiếu sẽ tiến hành kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu các nội dung trước Đại hội.
- Các cổ đông điền đầy đủ, ký và ghi rõ họ tên vào Phiếu biểu quyết và nộp lại Phiếu biểu quyết các vấn đề của Đại hội cho Ban kiểm phiếu biểu quyết để lưu.

3. Thẻ lệ biểu quyết:

- 3.1. 01 (một) cổ phần phổ thông tương ứng với 01 (một) quyền biểu quyết. Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 05/03/2024), tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty là 112.856.400 cổ phần phổ thông.
- 3.2. Các vấn đề sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số

phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, bao gồm:

- Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
- Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- Tổ chức lại, giải thể Công ty.

3.3. Các vấn đề khác được thông qua khi được số cổ đông sở hữu **trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết** tại cuộc họp tán thành.

IV. THẢO LUẬN TẠI ĐẠI HỘI

- Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong Chương trình ĐHĐCĐ;
- Cổ đông, đại diện cổ đông có ý kiến phát biểu phải đăng ký nội dung vào Phiếu đặt câu hỏi và chuyển cho Ban Thư ký Đại hội;
- Ban thư ký Đại hội sẽ sắp xếp các Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Chủ tọa Đại hội;
- Trên cơ sở Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông do Ban Thư ký tập hợp, sắp xếp và trình lên Đoàn chủ tịch, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của cổ đông, đại diện cổ đông.

V. TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ TỌA

1. Điều khiển đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ, quy chế làm việc được Đại hội thông qua. Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.
2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình họp của Đại hội và các vấn đề có liên quan phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.
3. Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.
4. Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

Chủ tọa có quyền:

- Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc thực hiện các biện pháp an ninh khác.
- Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra

khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

- Chủ tọa Đại hội có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau:
 - + Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp.
 - + Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho các cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết.
 - + Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.
- Thời gian hoãn tối đa không quá 03 ngày kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc.

VI. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN THƯ KÝ

1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông, đại diện cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội vào Biên bản họp Đại hội;
2. Soạn thảo, hoàn thiện Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

VII. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN KIỂM PHIẾU

1. Xác định chính xác kết quả biểu quyết của cổ đông, đại diện cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội và thông báo cho Ban Thư ký kết quả biểu quyết;
2. Chịu trách nhiệm về tính chính xác của kết quả kiểm phiếu biểu quyết trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024;
3. Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết.
4. Hướng dẫn các cổ đông điền phiếu biểu quyết và thu lại phiếu biểu quyết từ các cổ đông làm căn cứ tổng hợp kết quả biểu quyết các nội dung xin ý kiến Đại hội và thông báo cho Ban thư ký Đại hội làm căn cứ hoàn thành Biên bản Đại hội.
5. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban kiểm phiếu phải làm việc trung thực, chính xác và phải chịu trách nhiệm về kết quả biểu quyết.

VIII. XỬ LÝ TRƯỜNG HỢP TỔ CHỨC ĐHĐCĐ KHÔNG THÀNH CÔNG

1. Trường hợp không có đủ số lượng cổ đông cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm xác định khai mạc Đại hội theo quy định tại Mục I Quy chế này, người triệu tập họp ĐHĐCĐ hủy cuộc họp.
2. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai chỉ được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
3. Trường hợp Đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc Đại hội, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai. Trong trường hợp này, đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các

cổ đông dự họp, được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

IX. BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được Ban thư ký Đại hội ghi vào Biên bản họp Đại hội. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được Ban thư ký đọc và cổ đông, đại diện cổ đông thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Trên đây là toàn bộ Quy chế làm việc của ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao kính trình cổ đông, đại diện cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
- TV HĐQT, BTGD, BKS;
- Lưu VT, TCLĐ, TTK.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



NGUYỄN QUỐC ANH

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VỀ HOẠT ĐỘNG NĂM 2023 VÀ ĐỊNH HƯỚNG NĂM 2024**
(Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024)

I. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2023

1. Đặc điểm tình hình năm 2023

A. Thuận lợi:

- Công tác quản trị điều hành chung của Công ty đã phát huy tác dụng và hiệu quả, có doanh thu, lợi nhuận cao.
- Công ty có nguồn lực tài chính, có kế hoạch sản xuất kinh doanh toàn diện, rõ ràng với mục tiêu cụ thể.
- Đội ngũ lao động được đào tạo, đào tạo lại; năng suất lao động, trình độ lao động được nâng lên từng bước thích ứng được yêu cầu phát triển của Công ty.
- Sản phẩm của Công ty được phân phối trên thị trường với mức giá hợp lý, dần chiếm lĩnh lại thị phần đã mất trước đây, khẳng định vị trí trên thị trường cả về uy tín và thương hiệu.

B. Khó khăn:

- Bối cảnh kinh tế toàn cầu suy giảm tăng trưởng, lạm phát tăng cao, xung đột Nga – Ukraina gây tác động đến khủng hoảng an ninh năng lượng, lương thực và đứt gãy chuỗi cung ứng toàn cầu, sự giảm tốc tăng trưởng kinh tế của Trung Quốc đã ảnh hưởng tiêu cực rất lớn và sâu rộng đến tất cả các mặt của hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Sức mua suy giảm trong khi nguồn cung Apatit lại thiếu, chính sách ngày càng khắt khe theo hướng tiếp tục đòi hỏi các nhà sản xuất trong nước phải tăng năng lực, đảm bảo chất lượng qua đó làm tăng chi phí sản xuất.
- Lao động có tính thời vụ ngày càng khan hiếm, đòi hỏi về thu nhập tăng, gây khó khăn cho việc điều tiết lao động ở từng giai đoạn.
- Dự địa phát triển cho ngành phân bón ngày càng giảm nên bắt buộc phải đầu tư triển khai những nguồn lực mới...

2. Những kết quả đạt được

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 so với kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao tóm tắt như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch ĐHĐCĐ giao	Thực hiện	Tỷ lệ (%) so với cùng kỳ
1- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	3.248	3.568	
2- Lợi nhuận trước thuế	120	186	

3. Đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của HĐQT; các cuộc họp và các quyết định của Hội đồng quản trị

Để thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2023, HĐQT công ty đã tích cực triển khai các hoạt động theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty và quy chế hoạt động của HĐQT. Trong năm 2023 Hội đồng quản trị đã có 04 cuộc họp trực tiếp, ngoài ra tổ chức bằng hình thức xin ý kiến để ban hành các Nghị quyết, quyết định. Tất cả các nội dung thảo luận, xin ý kiến bao gồm nhiều lĩnh vực và đều thuộc thẩm quyền của HĐQT, các thành viên HĐQT đều tham dự trực tiếp và có sự hiện diện của Ban kiểm soát. Tất cả các phiên họp đều được ban hành các Nghị quyết của HĐQT theo đúng quy định và mang lại hiệu quả cho hoạt động của Công ty, đồng thời bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông.

Tổ Thư ký Công ty đã thực hiện tốt công tác tham mưu giúp việc HĐQT trong việc tiếp nhận, xử lý văn bản tài liệu, thông tin, trao đổi giải quyết công việc giữa HĐQT và Ban điều hành, giữa HĐQT với Ban kiểm soát và giữa các cá nhân, bộ phận, đơn vị chức năng liên quan ... đáp ứng kịp thời và chất lượng yêu cầu nhiệm vụ.

Tổ Thư ký đã tiến hành rà soát, phối hợp với các phòng ban chức năng soạn thảo trình ban hành mới, bổ sung, sửa đổi gần 80 văn bản quản lý nội bộ, tạo ra hành lang pháp lý để triển khai thực hiện trong thực tế.

Chuẩn bị đầy đủ, chính xác và kịp thời các nội dung chương trình, tài liệu cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 theo đúng quy định. Là đầu mối lập chương trình, kế hoạch tổ chức các cuộc họp HĐQT đảm bảo phù hợp với yêu cầu thực tế của từng nội dung cuộc họp.

Phối hợp chặt chẽ với Người phụ trách công bố thông tin của Công ty triển khai thực hiện việc công bố các thông tin của Công ty theo quy định của pháp luật, thực hiện tốt và hiệu quả trong công tác lập báo cáo thường niên, báo cáo quản trị và các báo cáo thường kỳ theo đúng quy định.

Công tác quan hệ cổ đông: Quan hệ tốt trong công tác cổ đông, công bố thông tin kịp thời, chính xác.

4. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng giám đốc

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo, định hướng và giám sát hoạt động của Ban Điều hành Công ty theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ công ty và thông qua việc kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT, đồng thời xem xét các ý kiến của Ban kiểm soát để tăng cường hiệu quả công tác quản trị, giúp Ban điều hành bám sát việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch về sản xuất kinh doanh năm 2023 đã được Đại hội cổ đông thông qua, thúc đẩy phát triển sản xuất kinh doanh, đảm bảo an toàn tài chính và tuân thủ pháp luật.

Các lĩnh vực công tác như: Đầu tư xây dựng; dây chuyền thiết bị; kỹ thuật công nghệ; sản phẩm; sản xuất; tài chính; mua sắm vật tư nguyên liệu; môi trường; an toàn lao động, tiền lương...đều được chú trọng và quan tâm đúng mức đáp ứng yêu cầu công việc từng thời điểm.

Công tác cán bộ luôn được HĐQT đặc biệt quan tâm. HĐQT đã tiến hành bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển kịp thời đối với các cán bộ thuộc thẩm quyền HĐQT quản lý; thực hiện đúng quy trình đối với công tác cán bộ (bổ nhiệm 01 Phó TGD).

Trong năm 2023, Công ty đã nỗ lực rất lớn trong việc thực hiện điều chỉnh các chính sách, nhất là về bán hàng, nghiên cứu phát triển các bộ sản phẩm mới đáp ứng nhu cầu chuyển đổi từ sử dụng phân bón vô cơ sang hữu cơ và các xu hướng của nền công nghiệp xanh thân thiện với môi trường; tăng cường biện pháp quản lý và điều hành nhằm đạt được hiệu quả cao nhất trong SXKD. Song song với sự điều chỉnh cơ chế bán hàng, tiếp thị quảng bá sản phẩm, Công ty vẫn tiếp tục duy trì sản xuất ổn định, quản lý tốt công tác định mức sản xuất, định mức tồn kho nguyên nhiên vật liệu, tiết giảm mọi chi phí, tạo công ăn việc làm cho người lao động và đảm bảo công tác an toàn về người, tài sản và môi trường, vệ sinh lao động.

Hội đồng Quản trị biểu dương Ban điều hành Công ty đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, đưa ra những giải pháp căn cơ hơn để ổn định và đưa Công ty phát triển.

II. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024

1. Nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2024:

- Giá trị sản xuất công nghiệp theo giá thực tế: 3.331 tỷ đồng;
- Doanh thu bán hàng và CCDV: 3.400 tỷ đồng;
- Lợi nhuận trước thuế: 136 tỷ đồng;
- Nộp ngân sách: 49,505 tỷ đồng;
- Công tác đầu tư xây dựng cơ bản: 32,813 tỷ đồng.

2. Chiến lược phát triển chung

Với mục tiêu phát triển bền vững, Công ty tiếp tục cải tiến sản phẩm, tăng cường sự hợp tác và gắn kết giữa Công ty với khách hàng nhằm đảm bảo lợi ích cho các bên.

Ưu tiên tăng cường công tác tiếp thị sản phẩm phân bón Lâm Thao, đặc biệt làm tốt công tác thị trường đối với các dòng sản phẩm mới; Tập trung phát triển bộ sản phẩm vi sinh thâm nhập vào thị trường để bà con nông dân tin dùng, cùng với các sản phẩm phân bón truyền thống của Công ty đạt hiệu quả.

Củng cố và phát triển thương hiệu Công ty thông qua các kênh, các đơn vị truyền thông, thông tin đại chúng, cơ quan, đơn vị chuyên ngành nông nghiệp, nông dân, nông thôn và hệ thống khách hàng cung ứng tiêu thụ của Công ty.

Tăng cường công tác quản lý, tăng cường sự hỗ trợ của các nhà khoa học, thường xuyên nghiên cứu, ứng dụng các đề tài khoa học kỹ thuật vào thực tế sản xuất để giảm định mức tiêu hao vật tư nguyên liệu, hạ giá thành sản phẩm và có sự thích nghi với xu thế của thị trường.

Tiếp tục nghiên cứu, xây dựng cơ chế chính sách bán hàng của Công ty linh hoạt, tìm các giải pháp tháo gỡ khó khăn về tiêu thụ sản phẩm ở từng thời điểm cho khách hàng, trên cơ sở đảm bảo hiệu quả đối với cả ba bên (nhà sản xuất, nhà cung ứng và người tiêu dùng). Đồng thời, tiếp tục có những chế tài mạnh mẽ hơn đối với các vi phạm về quản lý và bảo vệ sản phẩm (đặc biệt là bảo vệ Tem thông minh có gắn mã QR-code của Công ty) cũng như vi phạm về vùng tiêu thụ để khách hàng yên tâm phân phối sản phẩm của Công ty đến tay bà con nông dân.

Tiếp tục hoàn thiện hệ thống quy định, quy chế nội bộ của Công ty. Tăng cường công tác quản trị kinh doanh và quản lý công nợ nhằm gia tăng hiệu quả kinh doanh.

3. Các giải pháp

Năm 2024, HĐQT và Ban điều hành sẽ tiếp tục chỉ đạo, phát huy những thế mạnh sẵn có của Công ty, đồng thời khắc phục những khó khăn, tồn tại để đáp ứng kịp thời với yêu cầu và xu thế của thị trường, thúc đẩy hơn nữa hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả.

3.1. Về sản xuất kinh doanh và thị trường

Thường xuyên kiểm tra, tự kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc thực hiện quy trình quy phạm về an toàn, vệ sinh công nghiệp, phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường, bảo vệ con người và tài sản.

Áp dụng các giải pháp công nghệ, sáng kiến cải tiến kỹ thuật ở các dây chuyền sản xuất..., tiết kiệm định mức tiêu hao nguyên, nhiên vật liệu, chú trọng chất lượng sản phẩm, cải tiến mẫu mã bao bì, quản lý sửa chữa hiệu quả. Đẩy nhanh việc áp dụng cơ giới hóa vào sản xuất để giải phóng sức lao động.

Tăng cường công tác dự báo về thị trường để có kế hoạch dự trữ hợp lý, giảm bớt tồn kho, giảm ứ đọng vốn, sản xuất đảm bảo chân hàng cho thị trường.

Đẩy mạnh các hoạt động marketing và đầu tư mở rộng thị trường để tích cực quảng bá thương hiệu nhằm đẩy mạnh nhận diện thương hiệu và nâng cao năng lực cạnh tranh, tăng cường sự hợp tác và gắn kết giữa Công ty với khách hàng trong công tác tiếp thị sản phẩm để phát triển thị trường.

Đẩy mạnh phát triển các mặt hàng chủ lực và có hiệu quả cao. Nắm bắt nhu cầu thị trường để có hướng phát triển sản phẩm mới. Tổ chức các hoạt động quảng cáo, triển lãm, hội chợ, hội thảo, giới thiệu sản phẩm để đưa hình ảnh và thương hiệu Công ty đến người tiêu dùng và các đối tác, các nhà đầu tư trong và ngoài nước.

Hoàn thiện chính sách bán hàng phù hợp, phát triển hệ thống bán hàng và mạng lưới phân phối thật chuyên nghiệp. Tìm đối tác nước ngoài cũng như trong nước để hợp tác sản xuất và kinh doanh các mặt hàng do Công ty sản xuất và xuất khẩu.

Định vị thương hiệu Supe Lâm Thao ở bậc cao hơn và tăng vị trí cũng như giá trị vô hình của một số sản phẩm trong so sánh giá trên thị trường.

3.2. Về nhân sự

HDQT đã có kế hoạch chiến lược về phát triển nguồn nhân lực, bổ nhiệm các cán bộ có năng lực phù hợp với công việc sản xuất, kinh doanh, có trình độ quản lý để hỗ trợ tốt hơn cho Tổng giám đốc và Ban điều hành, đáp ứng được yêu cầu của phát triển của Công ty trong thời gian tới.

Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng và tuyển dụng cán bộ cho sự phát triển của Công ty, là một trong những chính sách luôn được duy trì trong suốt cả nhiệm kỳ nhằm đáp ứng được yêu cầu về nguồn nhân lực trong từng giai đoạn phát triển.

Cải tiến để ngày càng hoàn thiện hệ thống thang bảng lương, thưởng, áp dụng phương thức trả lương, thưởng theo cơ chế khoán để tạo chủ động cho các bộ phận và kích thích phát triển công ty.

Đảm bảo về chất trong đào tạo, đảm bảo cân đối giữa đào tạo cơ bản với đào tạo cụ thể, gắn đào tạo với sử dụng/ứng dụng.

3.3. Về đầu tư phát triển

Thực hiện triển khai tốt các chương trình đầu tư xây dựng: Chú trọng triển khai thực hiện dự án SOP; đầu tư phát triển khoa học công nghệ, đáp ứng nhu cầu phát triển của Công ty; đảm bảo an toàn trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty (an toàn vốn, an toàn vệ sinh thực phẩm, an toàn phòng chống cháy nổ...); thực hiện cơ giới hóa bốc xếp, vận chuyển nguyên liệu, sản phẩm giúp tiết giảm thời gian và sức lao động; triển khai xây dựng vườn thực nghiệm; xây mới trạm bán hàng...

3.4. Về công tác tài chính

Định kỳ phân tích giá thành, định mức tiêu hao nguyên vật liệu để quản lý chặt các khoản chi phí trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch tài chính phù hợp sát thực tế.

Quản lý chặt chẽ tài sản, nguồn vốn, sử dụng vốn hiệu quả và minh bạch.

3.5. Công tác quan hệ cổ đông và các phong trào thi đua trong lao động sản xuất

Đảm bảo quyền lợi của cổ đông và từng bước nâng cao hình ảnh, giá trị thương hiệu của Công ty.

Phát động và lan tỏa những thông điệp mạnh mẽ về đổi mới tới toàn diện tới toàn thể cán bộ, người lao động Công ty để nâng cao tinh thần, ý thức tập thể, đoàn kết lao động sáng tạo, đưa Công ty tiến về phía trước.

PHẦN KẾT LUẬN

Với nhiệm vụ nặng nề đặt ra phía trước nhưng trên tinh thần phấn khởi từ những kết quả đạt được, HDQT Công ty xin báo cáo Đại hội và rất mong tiếp tục nhận được

sự đóng góp, ủng hộ của các Quý cổ đông để Công ty có những động lực và nguồn lực mới cho mục tiêu phát triển bền vững.

Xin kính chúc các Quý vị sức khỏe, hạnh phúc và nhiều thành công.

Xin trân trọng cảm ơn./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY CỔ PHẦN
SUPE PHỐT PHÁT
VÀ HOÁ CHẤT
LÂM THAO
H. LÂM THAO - T. PHỤ THẠ
Anh
Nguyễn Quốc Anh

BÁO CÁO
TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023
PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2024
(Tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hoá chất Lâm Thao)

PHẦN I:

TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

I- Tình hình chung

Trong bối cảnh tình hình chính trị trên thế giới biến động làm cho giá và nguồn cung nguyên liệu dùng trong sản xuất phân bón diễn biến phức tạp, khó lường; tình trạng thiếu quặng apatit khiến việc điều hành sản xuất của Công ty gặp nhiều khó khăn cùng với sự cạnh tranh gay gắt, khốc liệt của các sản phẩm phân bón cùng loại sản xuất trong nước và nhập khẩu trên thị trường với sản phẩm phân bón của Công ty. Xác định đây vừa là cơ hội cũng vừa là thách thức trong hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty sẽ phát huy những thế mạnh sẵn có đồng thời khắc phục những khó khăn để đáp ứng kịp thời với yêu cầu và xu thế của thị trường, thúc đẩy hơn nữa hoạt động sản xuất kinh doanh để đảm bảo có hiệu quả cao nhất.

Nhờ sự quan tâm, chỉ đạo của các cấp, các ngành từ Trung ương đến địa phương, của Tập đoàn Hóa chất Việt Nam, tỉnh Phú Thọ,... và sự tin cậy của các bạn hàng, người tiêu dùng; cùng với các giải pháp quản trị về mọi mặt, ứng dụng khoa học và công nghệ, hợp lý hóa các khâu trong sản xuất kinh doanh; Công ty đã chỉ đạo điều hành thực hiện vượt mức 3 chương trình mục tiêu đề ra: (1) tăng nộp ngân sách Nhà nước, (2) lợi nhuận cho doanh nghiệp; (3) đời sống người lao động được nâng cao.

II- Kết quả sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng cơ bản năm 2023

1. Hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1. Giá trị sản công nghiệp theo giá thực tế: 3.536 tỷ đồng, bằng 113% so với KH năm, bằng 103% so với cùng kỳ. Với tổng sản lượng phân bón sản xuất: 795.391 tấn, bằng 105% so với KH năm, tăng 5% so với cùng kỳ; một số sản phẩm chính sản xuất:

- Supe lân : 388.899 tấn (tr.đó có 3.660 tấn supe lân vi sinh)
- NPK : 403.888 tấn (tr.đó có 4.525 tấn NPK h.lượng cao, vi sinh)
- Hữu cơ khoáng : 2.604 tấn (tr.đó có 759 tấn HCK vi sinh)
- Axit sunfuaric : 136.312 tấn

1.2. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ: 3.568 tỷ đồng, bằng 110% so với KH năm, tăng 9% so với cùng kỳ. Với tổng sản lượng phân bón tiêu thụ: 586.000 tấn, bằng 100% so với KH năm, tăng 11% so với cùng kỳ; một số sản phẩm chính tiêu thụ:

- Supe lân : 201.455 tấn (tr.đó có 3.244 tấn supe lân vi sinh)
- NPK các loại : 381.821 tấn (tr.đó có 4.758 tấn h.lượng cao, vi sinh)
- Hữu cơ khoáng : 2.724 tấn (tr.đó có 558 tấn HCK vi sinh)
- Axit Sunfuric : 3.698 tấn.

Các sản phẩm hóa chất khác như: phèn đơn, phèn kép, natri bisunfit, Natri florua,... Công ty sản xuất và cung ứng đủ cho nhu cầu khách hàng.

1.3. Lợi nhuận trước thuế 186 tỷ đồng, bằng 155% kế hoạch năm (KH năm), tăng 56% so với cùng kỳ.

1.4. Số đã nộp Ngân sách nhà nước: 36 tỷ đồng.

1.5. Tổng số lao động bình quân năm là 1.848 người giảm 117 người so với năm 2022. Do Công ty đã bố trí sắp xếp lao động tại các vị trí làm việc hợp lý, tạo điều kiện cho người lao động phát huy năng lực, nâng cao năng suất lao động, thu nhập của người lao động tăng lên.

2. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản

Giá trị thực hiện công tác đầu tư xây dựng cơ bản là: 36,030 tỷ đồng, bằng 77% so với kế hoạch năm, tăng 48% so với cùng kỳ, trong đó:

- + Xây lắp : 8,259 tỷ đồng.
- + Thiết bị : 23,190 tỷ đồng.
- + Chi phí khác : 4,381 tỷ đồng.

Với các công trình, dự án trọng điểm:

+ Công trình chuyển tiếp: Dự án đầu tư cải tạo thay thế hệ thống tủ máy cắt chân không 6KV trạm 7, giá trị thực hiện 6,66 tỷ đồng; Dự án mua sắm các thiết bị khác (01 Máy nén D700), giá trị thực hiện 3,48 tỷ đồng.

+ Công trình đầu tư mới: Dự án đầu tư kho chứa nguyên liệu và sản phẩm tại Công ty, giá trị thực hiện 7 tỷ đồng; Dự án cải tạo hệ thống xử lý khí thải Xí nghiệp Axit, giá trị thực hiện 9 tỷ đồng; Dự án đầu tư cải tạo tháp hấp thụ 1 (tháp oleum) dây chuyền Axit 2, giá trị thực hiện 4,49 tỷ đồng; Dự án mua sắm cầu trục 10 tấn xí nghiệp Supe 1, giá trị thực hiện 4,5 tỷ đồng.

+ Công trình chuẩn bị đầu tư: Dự án đầu tư dây chuyền sản xuất K_2SO_4 , giá trị thực hiện 0,5 tỷ đồng; Dự án cải tạo hệ thống điện và kết nối SCADA trạm điện 110KV (Xí nghiệp điện nước), giá trị thực hiện 0,3 tỷ đồng;...

3. Công tác bán hàng

Trước bối cảnh khó khăn của thị trường phân bón năm 2023 dưới sự chỉ đạo sát sao Ban điều hành của Công ty đã đưa ra các cơ chế chính sách linh hoạt, chăm sóc khách hàng theo từng giai đoạn cụ thể phù hợp với từng điều kiện sản xuất kinh doanh được các nhà phân phối đồng thuận; tổ chức các chương trình khuyến mãi đặc biệt chương trình quét tem trúng thưởng tiền khi mua sản phẩm phân bón Lâm Thao (Hữu cơ khoáng, Hữu cơ khoáng vi sinh, Supe lân vi sinh, NPK hàm lượng cao, NPK vi sinh).

Tổ chức Hội nghị khách hàng; các chương trình tri ân khách hàng ở Úc và Trung Quốc... đã góp phần xây dựng thương hiệu Supe Lâm Thao, lan tỏa được thương hiệu của Công ty đến bạn hàng và người tiêu dùng.

Nghiên cứu, tổ chức sản xuất và đưa ra thị trường bộ sản phẩm mới: phân bón Hữu cơ khoáng vi sinh, NPK vi sinh được thị trường tin dùng.

Áp dụng cơ chế bán hàng và thu hồi công nợ linh hoạt, hiệu quả, bảo toàn tốt vốn của Nhà nước và Cổ đông.

Tích cực phối hợp với các cơ quan quản lý Nhà nước tại các địa phương mở hội nghị đầu bờ, mô hình trình diễn; hỗ trợ, hướng dẫn bà con nông dân cách sử dụng phân bón Lâm Thao theo đúng khối lượng phân bón cần thiết cho từng loại cây trồng để giúp cây trồng sinh trưởng và cho năng suất cao nhất.

4. Công tác tổ chức sản xuất và quản lý thiết bị

Công tác sản xuất tuân thủ đúng quy trình sản xuất, đảm bảo số lượng, chất lượng theo nhu cầu tiêu thụ. Thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng, sửa chữa thường xuyên, định kỳ, đại tu hệ thống máy móc, thiết bị, công nghệ đảm bảo các dây chuyền vận hành sản xuất ổn định, liên tục, đạt chất lượng, an toàn và môi trường. Năm 2023, nguồn nguyên liệu quặng Apatit vẫn tiếp tục không được cung cấp đủ cho sản xuất Supe lân, do vậy các dây chuyền sản xuất của Supe lân, Axit sunfuric của Công ty chỉ hoạt động gần 55-60% công suất thiết kế.

5. Công tác khoa học công nghệ, nghiên cứu phát triển, quản lý chất lượng

Đẩy mạnh áp dụng khoa học kỹ thuật nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm, hiệu quả quản lý và hiệu lực kiểm soát quy trình sản xuất: điển hình đã tổ chức sản xuất đưa sản phẩm mới NPK vi sinh (NPK 5-10-3 vi sinh; NPK 12-5-10 vi sinh, NPK 16-16-8 vi sinh, NPK 13-13-13 vi sinh; NPK 16-8-16 vi sinh) và Hữu cơ khoáng vi sinh (3-5-2+2S+TE vi sinh dạng hạt) đầu tiên ra thị trường được thị trường đón nhận, tin dùng.

Nghiên cứu và tổ chức xuất thẳng các sản phẩm phân bón thúc, tích cực thực hiện chuyển đổi, nâng cao chất lượng mẫu mã bao bì sản phẩm đáp ứng nhu cầu thị trường (đã thực hiện chuyển đổi mẫu mã 02 loại sản phẩm chủ lực của Công ty là Supe lân và NPK 5.10.3 từ tháng 10/2023; trong thời gian tới tiếp tục chuyển đổi mẫu bao bì các sản phẩm NPK còn lại của Công ty).

Lập phương án và thực hiện chuyển đổi về viên NPK bón lót từ về viên đĩa sang về viên bằng thùng quay nhằm nâng cao hiệu suất về viên, cải thiện môi trường và ổn định thiết bị tại các dây chuyền sản xuất NPK. Nghiên cứu hoàn thiện, lựa chọn được nguyên liệu, hoạt chất và công nghệ chống kết khối phù hợp cho phân NPK bón thúc có màu và NPK hàm lượng cao đạt hiệu quả.

Nghiên cứu bổ sung các hoạt chất vào sản phẩm phân bón hiện có của Công ty đáp ứng yêu cầu của thị trường.

Hoàn thiện công nghệ sản xuất Supe lân đảm bảo chất lượng trong điều kiện hàm lượng dinh dưỡng P_2O_5 trong quặng apatit giảm sâu.

6. Công tác an toàn, sức khỏe nghề nghiệp và bảo vệ môi trường

Công ty luôn chú trọng quan tâm đến công tác an toàn, sức khỏe nghề nghiệp trong lao động sản xuất, an toàn thiết bị công nghệ, an toàn vệ sinh thực phẩm, an toàn vốn trong hoạt động sản xuất kinh doanh và bảo vệ môi trường. Nhằm đáp

ứng tốt nhất, hiệu quả nhất các qui định pháp luật nghiêm ngặt của Nhà nước, Quy chuẩn Việt Nam và ISO 45001:2018 về an toàn, sức khỏe nghề nghiệp và môi trường, Công ty đã triển khai sử dụng hiệu quả: hệ thống quan trắc khí thải online tại các dây chuyền sản xuất sản phẩm; các biện pháp về kỹ thuật an toàn phòng chống cháy nổ; vệ sinh lao động, phòng chống độc hại, cải thiện điều kiện lao động, bảo vệ môi trường; Chăm sóc sức khỏe; tuyên truyền, giáo dục, chăm điểm, huấn luyện nâng cao nhận thức về an toàn - vệ sinh lao động và trang bị thiết bị bảo hộ lao động cho toàn thể người lao động trong Công ty. Vận dụng hiệu quả những quy định đã ban hành giúp công tác quản lý được chặt chẽ hơn, công tác Sản xuất - An toàn - Môi trường có nhiều tiến bộ. (Quy định quản lý chất lượng; Quy định quản lý môi trường; Quy định quản lý nhà thầu; Quy định quản lý sự thay đổi; Quy định làm việc an toàn trong không gian hạn chế; Quy định quản lý IZO,...)

Thường xuyên kiểm tra, tự kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc thực hiện quy trình quy phạm về an toàn, vệ sinh công nghiệp, phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường, tài sản đến từng vị trí làm việc, tổ ca sản xuất, từng thiết bị công nghệ của các đơn vị, phòng ban, giám sát đánh giá những nguy cơ rủi ro tổ chức khắc phục kịp thời đảm bảo an toàn cao nhất.

7. Công tác tổ chức, chăm lo đời sống cho người lao động và an sinh xã hội

Sức khỏe đời sống, sức khỏe tinh thần và trí tuệ của Người lao động là nền tảng, là nguồn lực quan trọng giúp Công ty hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định, liên tục và phát triển. Vì vậy, Ban lãnh đạo và Công đoàn Công ty luôn chăm lo và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên và người lao động theo quy định. Bố trí sắp xếp lao động hợp lý, đáp ứng yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh. Quan tâm chỉ đạo nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe cho cán bộ, công nhân viên lao động, cải thiện điều kiện làm việc, đời sống cho người lao động để người lao động tin tưởng và gắn bó với Công ty.

- Đảm bảo đủ công ăn việc làm cho 1.848 người lao động với mức thu nhập bình quân trên 14 triệu đồng/người/tháng.

- Chỉ đạo khám sức khỏe định kỳ, khám chuyên sâu cho cán bộ, công nhân viên lao động đảm bảo chất lượng. Mua bảo hiểm sức khỏe cho 100% người lao động đang làm việc tại Công ty.

- Đặc biệt quan tâm cải tạo, sửa chữa “5 nhà” phục vụ nhu cầu Người lao động bao gồm: Nhà ăn ca, nhà tắm, nhà thay quần áo, nhà vệ sinh, nhà tập thể.

- Tổ chức thực hiện tốt chế độ dinh dưỡng, ăn giữa ca, bồi dưỡng độc hại, không ngừng nâng cao chất lượng bữa ăn ca cho người lao động. Công ty đã thực hiện nâng định mức xuất ăn (từ 21.000 đồng lên 25.000 đồng) và chất lượng xuất ăn ca cho Người lao động, thực hiện hình thức ăn ca tự chọn có nhân viên phục vụ với nhiều thực đơn phong phú. Bổ sung chè, cà phê trong bữa ăn ca và các loại nước uống giải nhiệt cho Người lao động vào mùa hè nắng nóng. Đầu tư, sửa chữa cải tạo toàn bộ hệ thống nhà ăn và các trang thiết bị cho Nhà ăn (hệ thống bếp nấu, máy rửa bát, bàn ghế, điều hòa, máy giặt...). Ngoài ra, Người lao động còn được cung cấp các loại thức uống bổ dưỡng như: Nước yến, đông trùng hạ

thảo... để bồi bổ sức khỏe, tái tạo sức lao động và được tặng quà bằng hiện vật nhân dịp ngày lễ, tết.

- Tổ chức 05 đợt cho 913 người lao động (chiếm 50% tổng số lao động) đi thăm quan du lịch tại Sầm Sơn - Thanh Hóa.

- Duy trì tặng quà sinh nhật cho người lao động.

- Cải thiện, thay, cấp mới quần áo Bảo hộ lao động cho Người lao động. Người lao động được trang bị áo đồng phục, các Lao động Nữ được may trang phục áo dài (năm thứ 2)...

- Chỉ đạo Hội Khuyến học Công ty tổ chức động viên khen thưởng kịp thời các cháu là con cán bộ, người lao động đạt thành tích cao trong học tập và trúng tuyển vào các trường đại học.

Tổ chức các giải thể thao, lớp học khiêu vũ, học Yoga, hội diễn văn nghệ quần chúng,... kỉ niệm các ngày lễ lớn trọng đại trong năm.

Tổ chức tốt phong trào thi đua, phong trào phát huy sáng kiến, cải tiến, nghiên cứu khoa học kỹ thuật. Trong năm có khoảng 229 đề tài, sáng kiến của hơn 515 tác giả được áp dụng, làm lợi khoảng 13 tỷ đồng.

Phát huy truyền thống đại đoàn kết, uống nước nhớ nguồn, tinh thần “tương thân, tương ái” của dân tộc, Công ty chủ động, tích cực thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, từ thiện nhân đạo, quỹ chất độc da cam, an sinh xã hội, quỹ khuyến học, ủng hộ thiên tai bão lũ, biên giới và biển đảo của Tổ quốc. Phụng dưỡng 04 Mẹ Việt Nam Anh hùng... phù hợp với nếp sống văn hoá, truyền thống, phong tục, tập quán tốt đẹp của dân tộc.

Công ty không ngừng tạo không khí vui tươi, phấn khởi tạo động lực để người lao động hăng hái thi đua lao động sản xuất, tin tưởng, gắn bó Công ty hoàn thành xuất sắc kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.

8. Công tác tài chính

Chỉ đạo các đơn vị thực hiện đúng tiến độ quyết toán tài chính theo quy định; hoàn thành tốt công tác phục vụ kiểm toán Nhà nước cho năm tài chính 2021 và 2022.

Thực hiện tốt việc quản trị chi phí, công tác thu hồi công nợ, đảm bảo dòng tiền cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

9. Công tác mua sắm vật tư phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh: Chỉ đạo mua và dự trữ nguyên liệu với giá hợp lý, tiết giảm chi phí, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

10. Công tác Đảng, đoàn thể

- Công tác Đảng: Ban Chấp hành Đảng bộ Công ty đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đạt được nhiều kết quả quan trọng trên các lĩnh vực phát triển sản xuất kinh doanh, đảm bảo an ninh, quốc phòng, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh. Triển khai đồng bộ và thực hiện tốt các công tác: công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng; công tác tổ chức xây dựng Đảng; công tác kiểm tra, giám sát; công tác tuyên giáo; công tác dân vận và lãnh đạo các tổ chức đoàn thể chính trị xã hội; công tác bảo vệ chính trị nội bộ và công tác quốc phòng, an ninh.

- Công tác đoàn thanh niên: Đoàn Thanh niên Công ty đã chỉ đạo các cơ sở đoàn trong toàn Công ty tham gia làm vệ sinh môi trường tại đơn vị, tổ chức các việc làm như: bốc xếp nguyên liệu sản phẩm, dán tem thông minh lên vỏ bao sản phẩm. Phát động và thực hiện: phong trào Thanh niên tình nguyện, phong trào Tuổi trẻ sáng tạo; Tổ chức các chương trình đồng hành với thanh niên....

11. Công tác khác

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên và Hội nghị người lao động năm 2023 và Đại hội Công đoàn Công ty nhiệm kỳ 2023 - 2028.

- Tổ chức tốt các chương trình nhân dịp kỷ niệm 61 năm ngày Bác Hồ về thăm Công ty và ngày Công ty bước vào sản xuất.

- Thực hiện nhiệm vụ quốc phòng an ninh: Ban Chỉ huy quân sự Công ty tổ chức thực hiện nhiệm vụ quân sự - quốc phòng và huấn luyện quân sự cho lực lượng tự vệ tuân thủ nghiêm chỉnh theo quy định của cơ quan Quân sự cấp trên.

- Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo thống kê tình hình sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng, tài chính, khoa học kỹ thuật...theo đúng yêu cầu của Tập đoàn Hóa chất Việt Nam và các cơ quan quản lý nhà nước.

PHẦN II:

PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

I- Đánh giá tình hình

Dự báo năm 2024 tình hình diễn biến thị trường phân bón thế giới và trong nước ngày càng phức tạp, để ổn định sản xuất kinh doanh trong tình hình mới Công ty sẽ căn cứ tình hình thị trường thực tế để xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh cho phù hợp. Ưu tiên tăng cường công tác tiếp thị sản phẩm phân bón Lâm Thao mới; Tập trung phát triển bộ sản phẩm vi sinh thâm nhập vào thị trường để bà con nông dân tin dùng, cùng với các sản phẩm phân bón truyền thống của Công ty đạt hiệu quả. Cùng cố và phát triển thương hiệu thông qua các đơn vị truyền thông, thông tin đại chúng, cơ quan, đơn vị chuyên ngành nông nghiệp, nông dân, nông thôn và hệ thống khách hàng cung ứng tiêu thụ của Công ty. Tăng cường công tác quản lý, thường xuyên nghiên cứu, áp dụng các đề tài khoa học kỹ thuật vào sản xuất để giảm định mức tiêu hao vật tư nguyên liệu, hạ giá thành sản phẩm.

II- Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng cơ bản năm 2024

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh

Căn cứ kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2023, tình hình biến động của thị trường phân bón, dự báo diễn biến thời tiết khí hậu trong năm 2024. Ban Tổng Giám đốc Công ty chỉ đạo các đơn vị phòng ban xây dựng kế hoạch SXKD năm 2024 như sau:

1.1. Về giá trị SXCN (theo giá thực tế): 3.331 tỷ đồng. Với tổng sản lượng phân bón là: 820.000 tấn.

Trong đó: + Supe lân : 420.000 tấn.
+ NPK các loại : 395.000 tấn.
+ Hữu cơ khoáng : 5.000 tấn.

+ Axit sunfuaric : 143.000 tấn.

1.2. Về doanh thu bán hàng và CCDV: 3.400 tỷ đồng. Với tổng sản lượng phân bón tiêu thụ là: 620.000 tấn.

Trong đó: + Supe lân : 220.000 tấn.
+ NPK (các loại) : 395.000 tấn.
+ Hữu cơ khoáng : 5.000 tấn.
+ Axit sunfuaric : 1.500 tấn.

1.3. Nộp ngân sách: 49,505 tỷ đồng.

1.4. Lợi nhuận trước thuế: 136 tỷ đồng.

1.5. Về đầu tư XDCCB: 32,813 tỷ đồng. Công ty triển khai các dự án đầu tư theo đúng tiến độ đã đề ra.

1.6. Đảm bảo đủ công ăn việc làm cho người lao động với mức thu nhập ổn định.

2. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản: 32,813 tỷ đồng.

Trong đó: + Xây lắp : 7,886 tỷ đồng.
+ Thiết bị : 17,805 tỷ đồng.
+ Chi phí khác : 7,122 tỷ đồng.

Các công trình, dự án trọng điểm:

+ Công trình chuyển tiếp: Dự án đầu tư kho chứa nguyên liệu và sản phẩm tại Công ty; Dự án cải tạo hệ thống xử lý khí thải xí nghiệp Axit; Dự án đầu tư cải tạo tháp hấp thụ 1 (tháp oleum) dây chuyền Axit 2; Dự án mua cầu trục 10 tấn.

+ Công trình đầu tư mới: Dự án đầu tư dây chuyền sản xuất K_2SO_4 ; Dự án đầu tư cải tạo hệ thống điện và kết nối SCADA trạm điện 110KV; Dự án mua sắm các thiết bị khác,...

+ Công trình chuẩn bị đầu tư: Dự án cải tạo lò đốt lưu huỳnh dây chuyền Axit 1; Dự án cải tạo công đoạn tiếp xúc - Dự án cải tạo hệ thống xử lý khí thải các dây chuyền Axit; Dự án đầu tư đổi mới công nghệ, cải tạo dây chuyền sản xuất supe lân thích ứng với nguyên liệu quặng apatit; Dự án xử lý keo silic và Dự án cải tạo hệ thống xử lý khí thải chứa Flo tại các dây chuyền sản xuất supe lân;....

III- Các giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2024

1. Phát triển bộ sản phẩm phân bón mới phù hợp với từng đặc điểm cây trồng (cây lúa, cây cà phê, cây hồ tiêu, cây ăn quả,...) tổ chức sản xuất các sản phẩm mới đưa ra thị trường.

2. Quản lý điều hành hoạt động sản xuất ở các đơn vị đảm bảo đúng định mức, quy phạm, quy trình hiện hành. Tăng cường công tác quản trị, tiết giảm chi phí, sản xuất kinh doanh đảm bảo an toàn; gắn sản xuất kinh doanh với bảo vệ môi trường, hướng tới tiếp cận công nghệ mới, hiện đại, thân thiện môi trường.

3. Tiếp tục nâng cao chất lượng, hình thức bao bì cho các sản phẩm phân bón Công ty phù hợp với nhu cầu thị trường.

4. Tổ chức triển khai công tác thị trường và tiêu thụ sản phẩm: mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm phân bón NPK hàm lượng dinh dưỡng cao, phân hữu cơ khoáng, phân bón chứa vi sinh vật... ở các khu vực miền Trung, Tây Nguyên, miền Nam, từng bước triển khai xúc tiến xuất khẩu trực tiếp phân bón.

5. Thực hiện triển khai tốt các chương trình đầu tư xây dựng: Chú trọng triển khai thực hiện dự án SOP; đầu tư phát triển khoa học công nghệ, đáp ứng nhu cầu phát triển của Công ty; đảm bảo an toàn trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty (an toàn vốn, an toàn vệ sinh thực phẩm, an toàn phòng chống cháy nổ...); thực hiện cơ giới hóa bốc xếp, vận chuyển nguyên liệu, sản phẩm giúp tiết giảm thời gian và sức lao động; triển khai xây dựng vườn thực nghiệm; xây mới trạm bán hàng...

6. Sắp xếp đào tạo nguồn nhân lực: bố trí, sắp xếp đội ngũ lao động đảm bảo hợp lý, tinh gọn phù hợp và hiệu quả. Tổ chức triển khai chăm công điện tử, đảm bảo minh bạch; ổn định việc làm, thu nhập và nâng cao đời sống tinh thần, vật chất cho người lao động.

7. Tổ chức triển khai mua sắm nguyên vật liệu và dự trữ tồn kho ở mức hợp lý; tích cực thu hồi công nợ đảm bảo dòng tiền cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

8. Phát động các phong trào thi đua trong lao động sản xuất; Khuyến khích, động viên toàn thể cán bộ, người lao động Công ty hăng say lao động sản xuất, thi đua lao động sáng tạo, nêu cao tinh thần ý thức tự giác, trách nhiệm công việc góp phần đưa Công ty ngày càng phát triển bền vững.

Trên đây là Báo cáo Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023, phương hướng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2024 của Ban điều hành trình Hội đồng quản trị của Công ty. Cán bộ công nhân viên trong Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao quyết tâm vượt qua mọi khó khăn thách thức để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao ./.

Nơi nhận:

- Hội đồng Quản trị C.ty;
- Tổng giám đốc (e-copy);
- Lưu: KHVT, VT.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Phạm Thanh Tùng

Phủ Thọ, ngày 06 tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

Trình Đại hội Đồng cổ đông thường niên ngày 11 tháng 4 năm 2024

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát được quy định trong Điều lệ Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao;

Ban kiểm soát xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên về tình hình kiểm tra, giám sát hoạt động trong năm 2023 của Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao như sau:

1. Hoạt động của Ban Kiểm soát.

Thực hiện kế hoạch kiểm tra giám sát năm 2023 của Ban Kiểm soát Công ty. Ban kiểm soát đã tổ chức họp, phân công nhiệm vụ và triển khai công việc liên quan đến việc lập và thực hiện kiểm tra, giám sát công tác quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023.

Cụ thể:

- Giám sát hoạt động của HĐQT thông qua việc thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết của HĐQT, các quy chế quyết định của Công ty do HĐQT ban hành. Xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng Quản trị Công ty;

- Giám sát hoạt động của Ban điều hành thông qua việc thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết của HĐQT, việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023, các Quyết định của Tổng Giám đốc trong lĩnh vực điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh thuộc quyền hạn của Tổng Giám đốc Công ty;

Kiểm soát thường xuyên các hoạt động sản xuất kinh doanh thông qua hồ sơ, tài liệu, tham dự các cuộc họp của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và đưa ý kiến của Ban Kiểm soát về các chủ trương, kế hoạch và triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, công bố các thông tin theo quy định; Kiểm soát việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh quý và cả năm 2023; Thẩm định báo cáo tài chính các quý, báo cáo tài chính bán niên và cả năm 2023;

Kiểm soát theo chuyên đề: "kiểm tra chọn mẫu một số hợp đồng kinh tế đầu vào và đầu ra, kiểm tra chọn mẫu về công tác đầu tư xây dựng cơ bản của Công ty trong năm 2023";

- Trong quá trình tham gia kiểm tra, giám sát; Ban Kiểm soát đã có nhận xét đánh giá và kiến nghị tới HĐQT và Ban điều hành nhằm tránh rủi ro, giúp hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả, đảm bảo tuân thủ các quy định của Pháp luật.

2. Kết quả giám sát tình hình hoạt động SXKD của Công ty.

- Qua quá trình giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và qua việc thăm tra Báo cáo Tài chính Tổng hợp đã được kiểm toán của Công ty cho năm tài chính 2023, Ban Kiểm soát có đánh giá như sau:

2.1. Về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Khó khăn:

Năm 2023, tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty còn gặp nhiều khó khăn do các yếu tố ngoại cảnh tác động như: Tình hình chính trị trên thế giới biến động phức tạp, chiến tranh và các bất ổn trong quan hệ quốc tế làm giá cả nguyên vật liệu biến động khó lường gây khó khăn trong điều hành sản xuất kinh doanh và công tác tiêu thụ sản phẩm.

Nguồn cung quặng Apatit thiếu và chất lượng suy giảm đã tác động không tốt đến hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Thuận lợi:

Nhờ sự quan tâm chỉ đạo của các cấp các ngành từ Trung ương đến địa phương, của Tập đoàn Hoá chất Việt Nam và sự tin tưởng gắn bó của các bạn đồng sản xuất kinh doanh linh hoạt. Thực hiện công tác mua sắm vật tư nguyên vật liệu hợp lý. Chủ động và quyết liệt trong công tác thu hồi công nợ, đảm bảo an toàn tài sản cũng như cân đối được dòng tiền cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Kiểm soát chặt chẽ quy trình sản xuất, đảm bảo tốt chất lượng sản phẩm. Đầu tư nghiên cứu sản xuất đưa ra thị trường các dòng sản phẩm mới như Phân bón cho cây Cà phê, cây công nghiệp và cây nông nghiệp đô thị ... qua đó đã từng bước khắc phục khó khăn và giữ vững thị trường tiêu thụ sản phẩm.

Dù gặp nhiều khó khăn trong sản xuất kinh doanh nhưng bằng sự Quyết liệt và linh hoạt trong điều hành sản xuất kinh doanh, ban Tổng Giám Đốc Công ty đã hoàn thành tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2023.

2.2. Thẩm định báo cáo tài chính tổng hợp năm 2023.

- Công tác lập và kiểm toán Báo cáo tài chính

- Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty đã được lập theo chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành;

- Các Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam (VAE);

- Ý kiến của Kiểm toán viên về Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty là: báo cáo tài chính tổng hợp đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính tổng hợp;

- Sau khi thẩm định, Ban kiểm soát thống nhất với kết quả báo cáo tài chính tổng hợp đã được kiểm toán.

+ Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023.

- Kết quả sản xuất kinh doanh trong năm 2023 với các chỉ tiêu cơ bản sau:

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Kết quả năm 2023
1	Doanh thu bán hàng và CC dịch vụ	Đồng	3.567.874.263.018
2	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Đồng	148.538.242.312
3	Tỷ suất LN sau thuế/tổng tài sản	%	6,29 %
4	Tỷ suất LN sau thuế/vốn chủ sở hữu	%	10,45 %
5	Tỷ suất LN sau thuế/Doanh thu thuần	%	4,31 %
6	Thu nhập trên mỗi cổ phiếu	Đồng	1.184,55

3. Kết quả giám sát đối với HĐQT và Ban điều hành.

3.1. Hội Đồng Quản Trị Công ty

HĐQT đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm Quản lý của mình tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các quy định khác của pháp luật. Bám sát định hướng chiến lược và căn cứ vào tình hình thực tế đã đưa ra những quyết định, các chỉ đạo chính xác, kịp thời.

- Hội đồng quản trị đã họp và ban hành các Quy chế, Quyết định phù hợp với nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông Công ty, phù hợp với yêu cầu quản trị và quản lý của Công ty.

- Nghị quyết Hội đồng quản trị tập trung chỉ đạo thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản của Công ty.

- Thể thức, nội dung các cuộc họp và các Biên bản, Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị phù hợp với Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Ban kiểm soát nhất trí với nội dung đánh giá kết quả công tác năm 2023 như báo cáo của HĐQT.

3.2. Tổng Giám đốc và Ban Điều hành

- Việc chỉ đạo thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh

- Mặc dù gặp rất nhiều khó khăn trong sản xuất kinh doanh, song Tổng Giám đốc và Ban điều hành đã có nhiều giải pháp chỉ đạo và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, thực hiện tốt nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông 2023, các nghị quyết của HĐQT, hoàn thành tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 đồng thời đảm bảo việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động;

Một số chỉ tiêu kết quả hoạt động SXKD chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2023 (triệu đ)	Năm 2022 (triệu đ)	Tăng giảm	
			Số tiền (triệu đ)	Tỷ lệ %

1	Doanh thu thuần bán hàng và CCDV	3.440.291	3.155.706	284.585	9,01 %
2	Doanh thu từ hoạt động tài chính	14.399	13.069	1.330	10,16 %
3	Chi phí hoạt động tài chính	20.436	21.513	-1.077	-5,01 %
4	Chi phí bán hàng	159.550	134.045	25.505	19,03 %
5	Chi phí quản lý DN	210.303	200.373	9.930	4,95 %
6	Tổng lợi nhuận trước thuế	186.315	119.164	67.151	56,35 %
7	Chi phí thuế TNDN	37.777	25.457	12.320	48,39 %
8	Lợi nhuận sau thuế TNDN	148.538	93.707	54.831	58,51 %

- Qua các chỉ tiêu tài chính chủ yếu cho thấy: tình hình sản xuất kinh doanh năm 2023 tăng trưởng tốt, cụ thể:

+ Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ năm 2023 là: 3.440,29 tỷ đồng bằng 110 % so với kế hoạch và tăng 284,58 tỷ đồng tương ứng mức tăng 9,01 % so với năm 2022

+ Lợi nhuận trước thuế năm 2023 là: 186,31 tỷ đồng bằng 155,26 % so với kế hoạch tăng 67,15 tỷ đồng tương ứng mức tăng 56,35 % so với năm 2022

+ Doanh thu từ hoạt động tài chính vẫn đạt mức cao, năm 2023 là: 14,39 tỷ trong khi chi phí hoạt động tài chính là: 20,43 tỷ giảm 1,07 tỷ tương ứng mức giảm 5,01% so với năm 2022. Như vậy qua số liệu của các chỉ tiêu tài chính cơ bản cho thấy, trong năm 2023 mặc dù gặp rất nhiều khó khăn, ban Lãnh đạo Công ty đã điều hành rất tốt hoạt động sản xuất kinh doanh, hoàn thành vượt mức kế hoạch sản xuất kinh doanh, thực hiện tốt nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông Công ty đề ra.

- Ban điều hành đã chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc lập báo cáo tài chính quý, năm đúng hạn, đúng chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan.

+ Công tác tài chính kế toán

- Trong năm 2023. Được sự quan tâm chỉ đạo trực tiếp từ Ban điều hành sự nỗ lực cố gắng của cán bộ chuyên viên phòng Tài chính – Kế toán phối hợp cùng phòng Kinh doanh Công ty, các bộ phận nghiệp vụ đã làm tốt công tác đôn đốc thu hồi công nợ, không có nợ xấu, nợ quá hạn, vay trả vốn lưu động nhịp nhàng, không những đảm bảo đầy đủ vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh mà còn có tiền nhàn rỗi đầu tư tài chính ngắn hạn, góp phần tăng lợi nhuận cho Công ty.

- Với chức năng nhiệm vụ của mình, phòng Tài chính – Kế toán đã tham mưu kịp thời cho ban điều hành các quyết định trong quản trị kinh doanh, thực hiện lập các Báo cáo tài chính quý, năm đúng hạn, đúng chuẩn mực kế toán Việt Nam và các qui định khác của pháp luật Việt Nam;

- Công tác quản lý thu chi đúng qui chế tài chính. Số liệu trên báo cáo tài chính của Công ty đã phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tính đến thời điểm 31/12/2023.

+ Thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động

Năm 2023 Công ty đã đảm bảo đầy đủ các chế độ, quyền và lợi ích hợp pháp cho người lao động. Người lao động được quan tâm sâu sát (Như tương

trình: nhà ăn, nhà tắm, nhà thay đồ, du lịch, tặng quà...) đã động viên khuyến khích mạnh mẽ tinh thần thi đua, sáng tạo trong công việc. Các chế độ thi đua khen thưởng, cũng như các phong trào thể thao, văn hoá, văn nghệ luôn được quan tâm đã tạo được không khí phấn khởi, vui tươi trong lao động sản xuất góp phần tăng hiệu suất lao động trong toàn Công ty.

- Thực hiện chế độ kiểm toán

Căn cứ danh sách Công ty kiểm toán đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, Công ty đã lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam (VAE) là đơn vị được UBCK Nhà Nước chấp thuận được thực hiện kiểm toán năm 2023 cho các tổ chức có lợi ích công chúng thuộc thuộc lĩnh vực chứng khoán tham gia kiểm toán Báo cáo tài chính bán niên, Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Ban điều hành.

Với tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, Ban Kiểm soát luôn phối hợp chặt chẽ, trao đổi và đóng góp ý kiến với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc về các nội dung thuộc phạm vi thẩm quyền trong các cuộc họp.

Ban Kiểm soát được cung cấp đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, các quy định, quyết định của Ban Tổng Giám đốc và luôn nhận được sự tạo điều kiện thuận lợi của các đơn vị, phòng ban chức năng trong Công ty trong việc cung cấp hồ sơ, tài liệu phục vụ cho công tác kiểm tra kiểm soát.

5. Ý kiến của các cổ đông

Trong năm 2023, Ban Kiểm soát không nhận được ý kiến, thông tin phản ánh nào của các Cổ đông về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

6. Ban Kiểm soát nhận xét và kiến nghị

Nhận xét:

- Qua quá trình giám sát các hoạt động quản trị, kinh doanh của Công ty và qua việc thẩm tra các Báo cáo tài chính Quý, Báo cáo tài chính bán niên và Báo cáo tài chính năm của Công ty Ban kiểm soát đánh giá như sau:

- Ban kiểm soát không nhận thấy dấu hiệu bất thường nào trong hoạt động quản trị kinh doanh của Công ty. Tất cả các hoạt động của HĐQT và Ban điều hành trong năm đã tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty, các quy định liên quan và chấp hành đúng nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;

- Hoạt động công bố thông tin của Công ty cũng tuân thủ theo các quy định hiện hành áp dụng cho doanh nghiệp niêm yết.

Kiến nghị:

Ban kiểm soát đề nghị Hội đồng Quản trị và Ban điều hành Công ty:

- Tiếp tục rà soát bổ sung, hoàn thiện và xây dựng mới các Quy chế, Quy định trong quản trị nội bộ trên mọi lĩnh vực để quản lý hiệu quả các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Tiếp tục đôn đốc việc thu hồi nợ xấu (tồn tại từ trước).

- Quyết toán dự án hoàn thành theo đúng quy định đối với các dự án đã thực hiện xong, các dự án dừng không thực hiện của Công ty.

Trên đây là nội dung tóm tắt về kết quả giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 của Ban Kiểm soát Công ty báo cáo Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty.

Thay mặt Ban kiểm soát tôi chân thành cảm ơn HĐQT, Ban điều hành, các Phòng ban chức năng có liên quan cùng Quý cổ đông đã luôn đồng hành, tạo điều kiện cho Ban kiểm soát thực hiện tốt nhiệm vụ của mình.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BĐH Công ty;
- Lưu BKS Công ty;



Phủ Thọ, ngày 11 tháng 4 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v: Lựa chọn Công ty Kiểm toán độc lập kiểm toán
Báo cáo tài chính Công ty năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Luật chứng khoán số: 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao;
- Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao;

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện soát xét Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty như sau:

1. Tiêu chí lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập

- Là Công ty kiểm toán độc lập được UBCK Nhà nước và Bộ Tài chính chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2024.
- Là Công ty kiểm toán có uy tín, có đội ngũ kiểm toán viên trung thực, đề cao đạo đức nghề nghiệp, có trình độ cao, nhiều kinh nghiệm đảm bảo chất lượng, phạm vi và tiến độ kiểm toán báo cáo tài chính.
- Có chi phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán.

2. Danh sách các Công ty kiểm toán độc lập đề xuất lựa chọn

Ban kiểm soát đề xuất lựa chọn hai Công ty kiểm toán độc lập thực hiện soát xét Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty như sau:

- Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam.
Địa chỉ: Tầng 11, Tòa nhà Sông Đà, số 165, đường Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội;
Điện thoại: 0246 267 0491;

Được Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước Quyết định chấp thuận Tổ chức kiểm toán và Kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2024, tại quyết định số: 1105/QĐ-

UBCK ngày 24 tháng 11 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước.

- Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam - Chi nhánh Hà Thành.

Địa chỉ: Tầng 4, Số 44 Nguyễn Công Hoan, Phường Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội;

Điện thoại: 02438373666;

Được Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước Quyết định chấp thuận Tổ chức kiểm toán và Kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2024, tại quyết định số: 1100/QĐ-UBCK ngày 24 tháng 11 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước.

3. Ban kiểm soát trình Đại hội đồng Cổ đông.

- Thông qua tiêu chí và danh sách hai Công ty kiểm toán nêu trên;

- Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty thực hiện lựa chọn 1 trong 2 Công ty kiểm toán trên để thực hiện soát xét Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2024, kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty và báo cáo trước Đại hội đồng Cổ đông thường niên đúng thời gian quy định.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty chấp thuận và thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Các cô đồng;
- TV HĐQT, BKS, BTGD;
- Lưu BKS, TTK;



Phủ Thọ, ngày 19 tháng 3 năm 2024

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

*Về việc thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023; phương án phân phối lợi nhuận năm 2023; Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024;
Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty*

**Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024
Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của CTCP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua các vấn đề sau:

I. BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN NĂM 2023, PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN VÀ TRÍCH LẬP CÁC QUỸ NĂM 2023

1. Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023:

Báo cáo tài chính năm 2023 đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam (VAE) tiến hành kiểm toán theo đúng chuẩn mực quy định, được Ban Kiểm soát Công ty kiểm tra và đã được Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao công bố theo quy định đồng thời được đăng tải trên website: <https://supelamthao.vn/> và đã được Tập đoàn Hóa chất Việt Nam chấp thuận bao gồm:

- (1) Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc;
- (2) Báo cáo kiểm toán độc lập;
- (3) Bảng Cân đối kế toán tổng hợp tại ngày 31/12/2023;
- (4) Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2023 đến ngày 31/12/2023;
- (5) Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ tổng hợp cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2023 đến ngày 31/12/2023;
- (6) Thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023.

Trong đó tóm tắt một số chỉ tiêu chủ yếu về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh như sau:

Số TT	Chỉ tiêu	Năm 2023 (đồng)
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	3.567.874.263.018
2	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	3.440.291.813.598
3	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	181.042.348.031
4	Lợi nhuận trước thuế	186.315.795.390
5	Lợi nhuận sau thuế	148.538.242.312
6	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.185
7	Nộp ngân sách	35.243.017.500

2. Phương án phân chia lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2023:

Số TT	Chỉ tiêu	Năm 2023 (đồng)
1	Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang năm nay	13.999.916.998
2	Tổng Lợi nhuận chưa phân phối	153.717.485.073
a	Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2023	148.538.242.312
b	Lợi nhuận sau thuế theo BBKTNN	5.179.242.761
3	Tổng lợi nhuận phân phối trong năm	144.210.772.014
a	Trích lập các quỹ	30.743.497.014
	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi: 10% LNST 2023	15.371.748.507
	- Quỹ đầu tư phát triển: 10% LNST 2023	15.371.748.507
b	Thù lao HĐQT không tham gia điều hành	204.000.000
c	Chia cổ tức năm 2023 bằng tiền mặt (tỷ lệ 10%)	112.856.400.000
d	Thưởng ban điều hành	406.875.000
4	Lợi nhuận chưa phân phối (=1+2-3)	23.506.630.057

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và giao cho HĐQT công ty chỉ đạo thực hiện việc phân phối lợi nhuận, trích lập quỹ, thực hiện các thủ tục chi trả cổ tức năm 2023 cho cổ đông theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

Hội đồng quản trị trình ĐHCĐ xem xét thông qua một số chỉ tiêu chính của kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Giá trị
1	Sản lượng sản xuất phân bón	820.000 tấn
2	Sản lượng sản xuất Axit	143.000 tấn
3	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	3.400 tỷ đồng
4	Lợi nhuận trước thuế	136 tỷ đồng

5	Nợ ngân sách nhà nước	49,505 tỷ đồng
6	Cổ tức (%)	- Mức cổ tức năm 2024 không thấp hơn 6%. - Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định mức tạm ứng cổ tức năm 2024 và thực hiện chi trả tạm ứng cổ tức cho các cổ đông phù hợp với kết quả sản xuất kinh doanh trong năm của Công ty

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty chỉ đạo triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh, quyết định mức tạm ứng cổ tức năm 2024 và thực hiện thủ tục chi trả tạm ứng cổ tức cho các cổ đông phù hợp với kết quả sản xuất kinh doanh trong năm của Công ty.

III. THÙ LAO HĐQT, BKS, NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY, TỔ THƯ KÝ NĂM 2023 VÀ KẾ HOẠCH THÙ LAO HĐQT, BKS, NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY, TỔ THƯ KÝ NĂM 2024

1. Theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, mức chi trả thù lao cho thành viên HĐQT, BKS, Người phụ trách quản trị công ty và Tổ Thư ký Công ty đã thực hiện năm 2023 như sau:

Số TT	Họ và tên	Chức danh	Mức thù lao tháng (đồng)	Tổng tiền thù lao năm
I	Hội đồng Quản trị			324.000.000
1	Ông Nguyễn Quốc Anh	Chủ tịch HĐQT	7.000.000	84.000.000
2	Ông Phạm Thanh Tùng	Thành viên	5.000.000	60.000.000
3	Ông Nguyễn Thành Công	Thành viên	5.000.000	28.000.000
4	Ông Trần Đại Nghĩa	Thành viên	5.000.000	32.000.000
5	Ông Bùi Sơn Hải	Thành viên	5.000.000	60.000.000
6	Bà Nguyễn Thùy Dương	Thành viên	5.000.000	60.000.000
II	Ban Kiểm soát			96.000.000
1	Ông Đỗ Văn Tạo	Trưởng BKS	Trả lương chuyên trách	
2	Ông Nguyễn Văn Thọ	Kiểm soát viên	4.000.000	48.000.000
3	Ông Vi Hoàng Sơn	Kiểm soát viên	4.000.000	48.000.000
III	Thư ký Công ty, Người phụ trách Quản trị Công ty			84.000.000
1	Ông Nguyễn Quốc An	Người phụ trách Quản trị Công ty; Tổ trưởng TTK	4.000.000	48.000.000
2	Bà Nguyễn Thị Thúy Hà	Thành viên TTK	3.000.000	36.000.000
	TỔNG CỘNG			504.000.000

2. Kế hoạch mức thù lao thành viên HĐQT, BKS Công ty năm 2024 như sau:

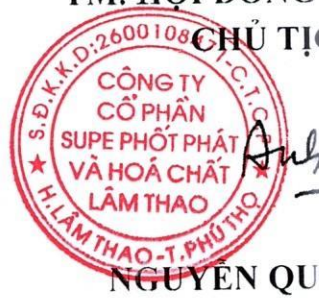
STT	Chức danh	Mức thù lao (đồng/tháng)
1	Chủ tịch HĐQT	8.000.000
2	Thành viên HĐQT	6.500.000
3	Trưởng Ban kiểm soát	Trả lương chuyên trách
4	Kiểm soát viên	5.500.000

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty thông qua.
Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
- TV HĐQT, BKS, B.TGD.
- Lưu: VT, TTK.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



NGUYỄN QUỐC ANH



CÔNG TY CP SUPE PHỐT PHÁT VÀ HÓA CHẤT LÂM THAO
BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP
ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023



HÀ NỘI, THÁNG 03 NĂM 2024

MỤC LỤC

NỘI DUNG	TRANG
BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	02 - 03
BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP	04 - 05
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP	06 - 07
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TỔNG HỢP	08
BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ TỔNG HỢP	09 - 10
BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP	11 - 40

222
IG
EM
HVA
TN
Y-

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Chúng tôi, các thành viên Ban Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Supe phốt phát và Hóa chất Lâm Thao (gọi tắt là "Công ty") trình bày Báo cáo này cùng với Báo cáo tài chính tổng hợp của Công ty đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023.

Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc

Các thành viên của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc điều hành Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023 và đến ngày lập Báo cáo này, gồm:

Hội đồng quản trị

Ông Nguyễn Quốc Anh	Chủ tịch
Ông Phạm Thanh Tùng	Thành viên
Ông Bùi Sơn Hải	Thành viên
Ông Nguyễn Thành Công	Thành viên (Miễn nhiệm từ ngày 12/4/2023)
Ông Trần Đại Nghĩa	Thành viên (Bỏ nhiệm từ ngày 12/4/2023)
Bà Nguyễn Thị Thùy Dương	Thành viên

Ban Tổng giám đốc

Ông Phạm Thanh Tùng	Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Thành Công	Phó Tổng giám đốc (Nghỉ hưu từ ngày 01/6/2023)
Ông Vũ Xuân Hồng	Phó Tổng giám đốc
Ông Văn Khắc Minh	Phó Tổng giám đốc (Nghỉ hưu từ ngày 01/8/2023)
Ông Trần Đại Nghĩa	Phó Tổng giám đốc (Bỏ nhiệm từ ngày 03/11/2023)

Trách nhiệm của Ban Tổng giám đốc

Ban Tổng giám đốc Công ty có trách nhiệm lập Báo cáo tài chính tổng hợp phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp. Trong việc lập Báo cáo tài chính tổng hợp này, Ban Tổng giám đốc được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các phán đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong Báo cáo tài chính tổng hợp hay không;
- Lập Báo cáo tài chính tổng hợp trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh; và
- Thiết kế và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu cho mục đích lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp hợp lý nhằm hạn chế rủi ro và gian lận.

Ban Tổng giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo rằng số kế toán được ghi chép một cách phù hợp để phản ánh một cách hợp lý tình hình tài chính của Công ty ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính tổng hợp tuân thủ chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp. Ban Tổng giám đốc cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
(tiếp theo)

Ban Tổng giám đốc xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính tổng hợp.

Thay mặt và đại diện cho Ban Tổng giám đốc,

CÔNG TY CP SUPE PHỐT PHÁT VÀ HÓA CHẤT LÂM THAO



Phạm Thanh Tùng

Tổng Giám đốc

Phú Thọ, ngày 28 tháng 02 năm 2024



Số: 0503.02-24/BC-TC/VAE

Hà Nội, ngày 05 tháng 03 năm 2024

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các cổ đông
Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc
Công ty Cổ phần Supe phốt phát và Hóa chất Lâm Thao

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính tổng hợp kèm theo của Công ty Cổ phần Supe phốt phát và Hóa chất Lâm Thao (gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 28 tháng 02 năm 2024, từ trang 06 đến trang 40, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tổng hợp tại ngày 31/12/2023, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ tổng hợp cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính tổng hợp.

Trách nhiệm của Ban Tổng giám đốc

Ban Tổng giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính tổng hợp của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính tổng hợp và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính tổng hợp không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính tổng hợp dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính tổng hợp của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính tổng hợp. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính tổng hợp do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính tổng hợp trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính tổng hợp.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP
(tiếp theo)

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, báo cáo tài chính tổng hợp đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính tổng hợp.



Trần Quốc Tuấn
Tổng Giám đốc
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 0148-2023-034-1
Thay mặt và đại diện cho
CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ ĐỊNH GIÁ VIỆT NAM

Đặng Thị Thu Hằng
Kiểm toán viên
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 3744-2021-034-1

010
C
KIỂM
TỔNG
16/12/23

Mẫu số B 01 - DN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			31/12/2023	01/01/2023
A TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		2.049.009.043.386	1.953.958.309.772
I Tiền và các khoản tương đương tiền	110		22.645.161.919	45.770.154.453
1 Tiền	111	V.1.	22.645.161.919	45.770.154.453
II Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		710.000.000.000	65.000.000.000
1 Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	V.2.	710.000.000.000	65.000.000.000
III Các khoản phải thu ngắn hạn	130		274.906.017.959	602.019.981.680
1 Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3.	287.849.106.997	613.007.283.949
2 Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4.	11.610.322.483	16.049.958.185
3 Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5.	1.185.127.777	2.052.528.844
4 Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137		(25.738.539.298)	(29.089.789.298)
IV Hàng tồn kho	140	V.7.	1.037.752.285.779	1.237.693.824.568
1 Hàng tồn kho	141		1.063.572.090.767	1.237.693.824.568
2 Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(25.819.804.988)	-
V Tài sản ngắn hạn khác	150		3.705.577.729	3.474.349.071
1 Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.11.	3.561.291.412	3.141.350.439
2 Thuế GTGT được khấu trừ	152		114.062.111	162.741.554
3 Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.14.	30.224.206	170.257.078
B TÀI SẢN DÀI HẠN	200		311.480.646.724	331.414.836.407
I Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
II Tài sản cố định	220		284.995.807.637	296.031.482.405
1 Tài sản cố định hữu hình	221	V.9.	283.995.848.035	294.455.226.307
- Nguyên giá	222		1.725.186.629.650	1.704.233.533.611
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(1.441.190.781.615)	(1.409.778.307.304)
2 Tài sản cố định vô hình	227	V.8.	999.959.602	1.576.256.098
- Nguyên giá	228		3.507.306.268	3.507.306.268
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(2.507.346.666)	(1.931.050.170)
IV Tài sản dở dang dài hạn	240		12.880.494.473	22.835.589.771
1 Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.10.	12.880.494.473	22.835.589.771
V Đầu tư tài chính dài hạn	250	V.2.	6.844.000.000	6.844.000.000
1 Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		6.844.000.000	6.844.000.000
VI Tài sản dài hạn khác	260		6.760.344.614	5.703.764.231
1 Chi phí trả trước dài hạn	261	V.11.	6.760.344.614	5.703.764.231
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)	270		2.360.489.690.110	2.285.373.146.179

(Các thuyết minh từ trang 11 đến trang 40 là bộ phận hợp thành của Báo cáo tài chính tổng hợp này)

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023

(tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			31/12/2023	01/01/2023
C NỢ PHẢI TRẢ	300		938.780.453.193	935.053.983.672
I Nợ ngắn hạn	310		938.780.453.193	935.053.983.672
1 Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.12.	277.713.412.623	278.350.582.201
2 Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.13.	1.005.620.610	3.173.458.513
3 Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.14.	33.341.052.512	15.628.764.935
4 Phải trả người lao động	314		156.930.094.460	80.886.709.943
5 Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.16.	39.062.875.952	35.507.051.045
6 Phải trả ngắn hạn khác	319	V.17.	24.470.990.317	27.320.979.459
7 Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.15.	399.660.802.264	490.776.004.653
8 Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
9 Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		6.595.604.455	3.410.432.923
II Nợ dài hạn	330		-	-
D VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		1.421.709.236.917	1.350.319.162.507
I Vốn chủ sở hữu	410	V.18.	1.421.709.236.917	1.350.319.162.507
1 Vốn góp của chủ sở hữu	411		1.128.564.000.000	1.128.564.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		1.128.564.000.000	1.128.564.000.000
2 Quỹ đầu tư phát triển	418		110.289.572.071	101.436.744.169
3 Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		15.342.262.775	15.342.262.775
4 Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		167.513.402.071	104.976.155.563
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		19.179.159.759	11.447.433.780
- LNST chưa phân phối năm nay	421b		148.334.242.312	93.528.721.783
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)	440		2.360.489.690.110	2.285.373.146.179

Phú Thọ, ngày 28 tháng 02 năm 2024

CÔNG TY CP SUPE PHỐT PHÁT VÀ HÓA CHẤT LÂM THAO

Người lập

(Chữ ký)

Nguyễn Thị Hải Yến

Kế toán trưởng

(Chữ ký)

Lê Hồng Thắng

Trưởng Giám đốc



Phạm Thanh Tùng

(Các thuyết minh từ trang 11 đến trang 40 là bộ phận hợp thành của Báo cáo tài chính tổng hợp này)

Mẫu số B 02 - DN

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			Năm 2023	Năm 2022
1 Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1.	3.567.874.263.018	3.267.001.736.314
2 Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.2.	127.582.449.420	111.295.340.319
3 Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10		3.440.291.813.598	3.155.706.395.995
4 Giá vốn hàng bán	11	VI.3.	2.883.408.344.756	2.697.570.626.858
5 Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20		556.883.468.842	458.135.769.137
6 Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.4.	14.399.429.442	13.069.805.347
7 Chi phí tài chính	22	VI.5.	20.436.673.818	21.513.141.161
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		17.434.200.284	18.823.149.067
8 Chi phí bán hàng	25	VI.8.	159.500.472.094	134.045.570.129
9 Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.8.	210.303.404.341	200.373.321.536
10 Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30=20+(21-22)-(25+26)}	30		181.042.348.031	115.273.541.658
11 Thu nhập khác	31	VI.6.	6.996.712.323	4.845.939.111
12 Chi phí khác	32	VI.7.	1.723.264.964	954.631.753
13 Lợi nhuận khác (40=31-32)	40		5.273.447.359	3.891.307.358
14 Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50		186.315.795.390	119.164.849.016
15 Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.10.	37.777.553.078	25.457.327.233
16 Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
17 Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	60		148.538.242.312	93.707.521.783
18 Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.11.	1.184,55	748,54

Phú Thọ, ngày 28 tháng 02 năm 2024

Người lập

Nguyễn Thị Hải Yến

Kế toán trưởng

Lê Hồng Thắng

Tổng Giám đốc



Phạm Thanh Tùng

(Các thuyết minh từ trang 11 đến trang 40 là bộ phận hợp thành của Báo cáo tài chính tổng hợp này)

Mẫu số B 03 - DN

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ TỔNG HỢP

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm 2023	Năm 2022
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		186.315.795.390	119.164.849.016
2. Điều chỉnh cho các khoản				
- Khấu hao TSCĐ và Bất động sản đầu tư	02		60.013.415.632	59.389.899.637
- Các khoản dự phòng	03		22.468.554.988	(1.397.737.560)
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		(13.779.011)	(3.986.953)
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(20.072.208.683)	(16.143.777.756)
- Chi phí lãi vay	06		17.434.200.284	18.823.149.067
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		266.145.978.600	179.832.395.451
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		330.345.945.546	(98.858.635.746)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		174.121.733.801	(261.126.291.912)
- Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11		103.591.027.749	87.844.046.186
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		(1.476.521.356)	(2.259.075.148)
- Tiền lãi vay đã trả	14		(17.590.351.302)	(18.406.159.839)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15		(19.804.364.824)	(22.349.379.288)
- Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	17		(6.249.156.370)	(4.739.707.196)
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</i>	20		<i>829.084.291.844</i>	<i>(140.062.807.492)</i>
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		(69.454.428.880)	(43.379.941.546)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22		6.275.840.000	3.093.943.591
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		(1.095.000.000.000)	(385.000.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		450.000.000.000	700.000.000.000
5. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		14.784.567.880	12.247.497.390
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</i>	30		<i>(693.394.021.000)</i>	<i>286.961.499.435</i>
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ đi vay	33		2.128.982.445.492	2.179.243.958.036
2. Tiền trả nợ gốc vay	34		(2.220.097.647.881)	(2.230.960.330.455)
5. Tiền chi trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	-
3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(67.713.840.000)	(67.725.840.000)
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</i>	40		<i>(158.829.042.389)</i>	<i>(119.442.212.419)</i>
<i>Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ (50=20+30+40)</i>	50		<i>(23.138.771.545)</i>	<i>27.456.479.524</i>

(Các thuyết minh từ trang 11 đến trang 40 là bộ phận hợp thành của Báo cáo tài chính tổng hợp này)

Mẫu số B 03 - DN

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ TỔNG HỢP

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

(tiếp theo)

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			Năm 2023	Năm 2022
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60		45.770.154.453	18.309.687.976
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		13.779.011	3.986.953
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ (50+60+61)	70	V.1.	22.645.161.919	45.770.154.453

Phú Thọ, ngày 28 tháng 02 năm 2024

Người lập

Nguyễn Thị Hải Yến

Kế toán trưởng

Lê Hồng Thắng

Tổng Giám đốc



Phạm Thanh Tùng

(Các thuyết minh từ trang 11 đến trang 40 là bộ phận hợp thành của Báo cáo tài chính tổng hợp này)